

Số: 239/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 27 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 402/2024/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 8 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Đặng Thị N, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố E, phường Đ, thành phố P, T, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Ngô Thành L, sinh năm 1986; địa chỉ: Khóm C, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị N và anh Ngô Thành L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Đặng Thị N và anh Ngô Thành L tự nguyện ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Không có.

2.3. Về chia tài sản: Không có.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị **Đặng Thị N** tự nguyện nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình. Anh **Ngô Thành L** tự nguyện nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình. Nhưng chị **N** tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0011050 ngày 19/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Chị **N** được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Dương sự;
- UBND phường Đông Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Ninh Thuận; (GCNKH số 132 ngày 17/8/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (K.Ngọc).

Đinh Kim Oanh